TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/DS-ST
Ngày 02-11-2018
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm và hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Minh Suốt;

2. Bà Võ Thị Vịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm và hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2018/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1956 (có mặt).

Địa chỉ: Số 187 ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1973 (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn S, sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 188 ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 08/6/2018, tại các phiên hòa giải, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên toà ngày hôm nay nguyên đơn ông Nguyễn Văn L trình bày:

Vào năm 2012 đến năm 2015 bà Nguyễn Thị D có mua thức ăn nuôi tôm của ông bà D còn thiếu tổng số tiền là 212.380,000 đồng, sau đó bà D có trả được 16.000.000 đồng hiện còn nợ số tiền là 196.380.000 đồng. Ngoài ra ngày 10/5/ 2015 âl bà D còn hỏi vay của ông 20.000.000 đồng tiền vốn, lãi thỏa thuận 5%/ tháng bà D đóng lãi được 30 tháng thì ngưng và chưa trả vốn lại cho ông. Việc mua bán và vay nợ không làm hợp đồng, chỉ thỏa thuận bằng lời nói với nhau và bà D có ký giấy nợ cho ông. Sau khi bà D không trả số tiền mua nợ thức ăn tôm và tiền vay cho ông, ông đã nhiều lần đòi nhưng bà D chỉ hứa hẹn nhưng không chịu trả. Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn L yêu cầu bà Nguyễn Thị D cùng ông Võ Văn S trả tiền mua nợ thức ăn nuôi tôm 196.380.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền vốn vay và yêu cầu bà D trả số nợ trên 1 lần dứt nợ.

Tại phiên tòa ông xin thay đổi yêu cầu không yêu cầu tính lãi phần tiền vay.

- Tại các phiên hòa giải ngày 19/7/2018, ngày 20/8/2018 và tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thị D trình bày:

Bà thừa nhận có mua nợ thức ăn nuôi tôm của ông L thời gian từ năm 2012 đến 2015 với tổng số tiền còn nợ là 212.380.000 đồng, sau đó có trả được 16.000.000 đồng hiện còn nợ tiền mua thức ăn nuôi tôm của ông L là 196.380.000 đồng, ngoài ra trong năm 2015 bà còn hỏi vay của ông L 20.000.000 đồng tiền vốn lãi 5%/ tháng bà có đóng lãi được 30 tháng thì ngưng, việc mua bán và vay nợ chỉ thỏa thuận bằng lời nói không có hợp đồng, bà có ký giấy nợ do phía ông L viết (bà thừa nhận chữ ký trong giấy nợ ông Lý cung cấp cho Tòa án do bà ký), hai khoản nợ trên hiện bà còn nợ ông L là 216.380.000 đồng. số tiền này bà xin trả cho ông L mỗi năm 3.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ, khi nào có trúng sú thì trả nhiều hơn.

- Tại biên bản lấy lời khai đương sự ngày 04/10/2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn S trình bày sau:

Ông và bà Nguyễn Thị D là vợ chồng, ông có biết việc bà D mua nợ thức ăn nuôi tôm và nợ tiền vay của ông Nguyễn Văn L vì vợ chồng làm ăn thì phải biết, hiện vợ chồng ông còn nợ tiền mua thức ăn nuôi tôm của ông L là 196.380.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền vay. Ông yêu cầu số nợ trên mỗi năm trả cho ông L 3.000.000 đồng đến khi dứt nợ, khi nào nuôi tôm trúng thì ông trả nhiều hơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về tố tụng: Khi thụ lý vụ án Toà án xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp tiền nợ mua thức ăn tôm là chưa đúng qui định khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự cần điều chỉnh lại cho phù hợp, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn S vắng mặt tại phiên tòa và ông có đơn yêu cầu xin xử vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông S. Tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện rút phần yêu cầu bà D trả lãi của số tiền vay việc thay đổi yêu cầu này không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu theo qui định khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Nguyễn Thị D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn S cùng chịu trách nhiệm liên đới trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn L số tiền nợ mua thức ăn tôm là 196.380.000 đồng đồng và tiền vay vốn 20.000.000 đồng. tổng số tiền phải trả cho ông L là 216.380.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Do khi thụ lý vụ án, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp tiền nợ mua thức ăn nuôi tôm và tranh chấp hợp đồng vay tài sản là chưa chính xác. Nên Hội đồng xét xử thống nhất xác định lại quan hệ pháp luật tranh chấp là " Tranh chấp Hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm và tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn S vắng mặt tại phiên tòa và ông có đơn yêu cầu xin xử vắng mặt. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Võ Văn S.

Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Văn L thay đổi yêu cầu khởi kiện rút phần yêu cầu bà D trả lãi của số tiền vay. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu theo qui định khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[2] *Về nội dung:*

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bà Nguyễn Thị D trả số tiền mua thức ăn nuôi tôm còn thiếu là 196.380.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền vốn vay. Tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Thị D thừa nhận hiện nay bà và ông Võ Văn S còn còn thiếu tiền mua thức ăn nuôi tôm của ông L là 196.380.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền vay, cũng như lời khai của ông Võ Văn S ngày 04/10/2018 cũng thừa nhận vợ chồng ông còn thiếu ông L hai khoản tiền trên, xét lời trình bày của các đương sự hoàn toàn phù hợp nhau về số nợ. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đây là tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh, có căn cứ xác định giữa ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị D hai bên có xác lập hợp đồng mua bán và hợp đồng vay tài sản hiện bà D còn thiếu tiền mua thức ăn nuôi tôm của ông L là 196.380.000 đồng, tiền vốn vay 20.000.000 đồng là việc có thật, xảy ra trong thực tế.

Xét thấy việc giao dịch mua bán và vay tài sản giữa hai bên là sự thỏa thuận, tự nguyện, không trái với quy định pháp luật nên được xác định đây là hợp đồng dân sự mà cụ thể là hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng vay tài sản được điều chỉnh tại các Điều 430 và Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015, các hợp đồng trên được pháp luật bảo vệ khi có xảy ra tranh chấp.

Theo quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về hợp đồng mua bán tài sản thì *"Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán"*. Và hợp đồng vay tài sản qui định tại Điều 463 Bộ luật dân sự 2015 như sau *"Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại, theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định"*.

Xét quá trình thực hiện hợp đồng phía bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả tiền không đầy đủ cho nguyên đơn cũng như phía bà D còn thiếu tiền mua thức ăn nuôi tôm của ông L 196.380.000.000 đồng và tiền vốn vay 20.000.000 đồng đến nay chưa trả đây là lỗi vi phạm hợp đồng do phía bà D gây ra làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn cụ thể là quyền lợi của ông L bị xâm phạm, tại phiên tòa ông L yêu cầu Tòa giải quyết bà D trả cho ông hai khoản tiền nợ trên là có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên ông L yêu cầu bà D trả số nợ này cho ông nhưng xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn S là chồng của bà D, ông S cũng thừa nhận số nợ bà D thiếu của ông L là nợ chung gia đình chứ không phải nợ riêng của bà D và ông cũng đồng ý cùng bà D trả nợ cho ông L do đó nên cần buộc ông S có nghĩa vụ liên đới cùng bà D trả nợ cho ông Lýmới phù hợp. Từ phân tích trên Hội đồng xét xử cần buộc bị đơn bà Nguyễn Thị D và người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn S cùng liên đới trả cho ông Nguyễn Văn L tiền mua thức ăn tôm 196.380.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền vốn vay là có căn cứ đúng pháp luật.

- Về thời gian trả nợ, ông L yêu cầu phía bà D trả cho ông một lần dứt nợ, còn bà D, ông S yêu cầu trả nợ cho ông L mỗi năm 3.000.000 đồng, khi nào trúng tôm sẽ trả nhiều hơn, xét yêu cầu trả nợ của bà D, ông Sang không được ông L chấp nhận nên Tòa không đặt ra xem xét.

[3] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Diệu, ông Võ Văn Sang cùng liên đới phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 244; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Điều 430; Điều 440; Điều 463; Điều 466; khoản 2 Điều 357; điểm c khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi nợ tiền mua thức ăn nuôi tôm và tiền vốn vay của nguyên đơn ông Nguyễn Văn L.

2. Buộc bà Nguyễn Thị D và ông Võ Văn S có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Văn L tổng số tiền là 216.380.000 đồng (Hai trăm mười sáu ba trăm tám chục ngàn đồng), trong đó:

- Tiền mua nợ thức ăn nuôi tôm là 196.380.000 đồng.

- Tiền vốn vay là 20.000.000 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị D và ông Võ Văn S phải liên đới nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 10.819.000 đồng (Mười triệu tám trăm mười chín ngàn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên.

Về tiền tạn ứng án phí sơ thẩm: Do nguyên đơn thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp tạm ứng án phí theo qui định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông Nguyễn Văn L có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà Nguyễn Thị D và ông Võ Văn S còn phải trả lãi cho ông L theo mức lãi suất 10%/năm đối với số tiền chậm thi hành án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Mỹ Xuyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Út